

Phân tích hình tượng thiên nhiên và con người Việt Bắc

Tham khảo tuyển chọn những bài văn mẫu hay nhất Phân tích hình tượng thiên nhiên và con người Việt Bắc trong bài thơ Việt Bắc của Tố Hữu.

Đề bài: Cảm nhận của anh (chị) về hình tượng thiên nhiên và con người Việt Bắc trong đoạn thơ sau:

Ta về, mình có nhớ ta

...

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung.

Bài phân tích hay nhất của học sinh lớp 12

Việt Bắc là bài thơ lục bát mang tầm vóc của một trường ca dài 150 câu thơ, cảm xúc dâng lên menh mông dào dạt. Bài thơ ra đời vào tháng 10 năm 1954, ngày giải phóng thủ đô Hà Nội. Đoạn thơ 10 câu dưới đây trích từ câu 43 đến câu 52 trong bài thơ "Việt Bắc" đã được tác giả tập trung hình ảnh thiên nhiên và con người Việt Bắc.

"Ta về mình có nhớ ta

...

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung"

Trong hoài niệm của nhà thơ, núi rừng Việt Bắc hiện ra với vẻ đẹp đa dạng và phong phú. Trong những khoảng thời gian và không gian khác nhau, trong những thời tiết khác nhau núi rừng Việt Bắc được ví như "hoa" đã lần lượt hiện ra. Đan xen trong cảnh sắc thiên nhiên tuyệt đẹp đó hình tượng con người Việt Bắc gần gũi, mộc mạc hiện ra hòa hợp với thiên nhiên tạo nên sự gắn kết rất riêng của Việt Bắc.

Bằng cách sử dụng thiên nhiên, màu sắc đặc trưng của từng mùa làm chất liệu bốn mùa trong năm đã lần lượt đi qua với nhiều kỷ niệm, mỗi mùa lại có một hương vị rất riêng.

Để xua đi cái lạnh giá của mùa đông nơi rừng xanh thì tác giả đã nhớ đến những bông hoa chuối "đỏ tươi". Những bông hoa chuối này như những bó đuốc làm sáng rực cả khu rừng Việt Bắc. Con dao của người đi nương đi rẫy phản quang nắng ánh rất gợi cảm.

"Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi

Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng"

Màu xanh của núi rừng, màu đỏ tươi của hoa chuối, màu sáng lấp lánh của nắng chiếu lên những con dao... đã làm nổi bật lên sức sống tiềm tàng, mãnh liệt làm chủ thiên nhiên

Phân tích hình tượng thiên nhiên và con người Việt Bắc

của con người Việt Bắc. Không những thế, bằng cách miêu tả này Tố Hữu còn giúp bức tranh rừng Việt Bắc bỗng trở nên ấm áp lạ thường, mất đi sự hoang sơ lạnh lẽo.

Xuân sang, núi rừng Việt Bắc ngập trắng hoa mơ, một màu trắng tinh khôi, dịu nhẹ phủ kín cả cánh rừng. Chi tiết "mơ nở trắng rừng" gợi lên hình ảnh hoa mơ bao phủ khắp mọi cánh rừng Việt Bắc màu trắng thanh khiết, mênh mông và bao la:

"Ngày xuân mở nở trắng rừng"

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi nan"

Hè sang, núi rừng Việt Bắc sống động hơn hẳn lên cùng với cảnh sắc của những cây phách là tiếng ve kêu râm ran như những bản nhạc rừng. Tiếng ve kêu là âm thanh những tác giả lại cảm nhận bằng màu sắc vàng rực, sóng sánh đồ loang cả rừng phách. Từ "đồ" diễn tả sự thay đổi luân phiên về thời gian mang đến cho người đọc cảm nhận sự chuyển biến giữa các mùa.

Câu thơ thứ hai lại là một câu thơ giàu âm điệu và thanh nhạc: có vần lưng: "gái" vần với "hái" có điệp âm M: măng - một - mình. Đây là những vần nên họa nên nhạc, tạo nên một không gian nghệ thuật đẹp và vui. Dù "cô gái hái măng một mình" nhưng không hề cảm thấy lẻ loi mà vẫn mang nét trẻ trung, yêu đời trong thơ Tố Hữu.

Thu về dưới ánh trăng thu vàng vặc mang đến vẻ thanh bình trong sáng cho vùng đất nơi đây. Người cán bộ về xuôi nhớ vàng trăng Việt Bắc giữa rừng thu trăng rọi qua tán lá xanh, trăng thanh mát rượi màu hoa bình nên thơ. Câu thơ đã gợi nên được sắc thanh bình, thơ mộng trong ánh sáng dịu dàng của trăng sau chín năm kháng chiến. Trong đêm trăng thanh bình rất hợp với những câu hát giao duyên. Bởi thế, kết của đoạn thơ là nỗi nhớ về tiếng hát:

"Rừng thu trăng rọi hòa bình"

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung"

Cùng với đó để tạo nên sự biến chuyển về thời gian lúc giao mùa tác giả còn mô tả theo chiều dọc của thời gian. Buổi sáng "mơ nở trắng rừng" trưa thì nắng vàng như mật, đêm về thì trăng soi sáng cả cánh rừng.

Giữa bức tranh đầy màu sắc rực rỡ đó hình ảnh con người Việt Bắc xuất hiện đã khiến bức tranh trở nên hài hòa và sinh động hơn hẳn. Bằng thủ pháp một câu tả cảnh một câu tả người đã giúp con người và thiên nhiên đan xen vào nhau một cách hài hòa. Và đó là những con người đang hăng say lao động làm việc. Kể "dao gài thắt lưng", người "đan nón", "cô em gái hái măng một mình" và đâu đây vang vọng tiếng hát của ai đó giữa núi rừng Việt Bắc....

Phân tích hình tượng thiên nhiên và con người Việt Bắc

Bằng việc sử dụng các màu sắc rực rỡ nổi bật như: xanh, đỏ, vàng, trắng... từ câu thơ như đập mạnh vào cảm giác người đọc, khiến người đọc cảm nhận được bức tranh tứ bình sinh động trong từ câu thơ. Thiên nhiên Việt Bắc trong thơ Tố Hữu rất hữu tình, mang vẻ đẹp cổ điển. Con người được nói đến không phải là ngư, tiều, canh, mục mà là người đi nương rẫy, người đan nón, cô em gái hái măng là những ai đang hát ân tình thủy chung. Tất cả những nét tốt đẹp của đồng bào Việt Bắc: Cần cù, làm chủ thiên nhiên và làm chủ cuộc đời lao động, kiên nhẫn khéo léo, tài hoa, lạc quan yêu đời, ân tình thủy chung với cách mạng và kháng chiến.

Cũng qua những câu thơ trên chúng ta có thể cảm nhận được vẻ đẹp mềm mại, chân chất bình dị của con người Việt Bắc. Những con người nơi đây đối xử với nhau bằng tình nghĩa mặn mà thủy chung, bằng tấm lòng thủy chung "trước sau như một".

Cùng bằng việc gợi nhớ về hình ảnh về con người, thiên nhiên nhà thơ đã thể hiện một tình cảm nhớ thương da diết giữa "ta" và "mình". Mỗi tình mười lăm năm chia ngọt sẻ bùi đã ăn sâu vào tiềm thức người đi, để rồi mỗi khi nhớ lại vẫn luôn bùi ngùi xúc động. Nhớ nhớ tha thiết bồi hồi như thấm sâu vào cảnh vật và lòng người kẻ ở người về, mình nhớ ta, ta nhớ mình. Tình cảm ấy vô cùng sâu nặng biết bao ân tình thủy chung. Năm tháng sẽ qua đi nhưng tiếng hát ân tình thủy chung ấy mãi mãi như một dấu son đỏ thấm in đậm vào lòng người.

Bằng giọng văn lục bát nhẹ nhàng đằm thắm, đã mang đến âm hưởng trữ tình ngọt ngào, như một khúc dân ca ngọt ngào để lại trong lòng ta những tình cảm sâu lắng, dịu dàng.

Đoạn thơ nói riêng và bài thơ Việt Bắc nói chung đã gợi lên trong lòng người đọc tình yêu Việt Bắc, niềm tự hào về đất nước và con người Việt Nam. Đoạn thơ "nhịp mãi một tấm lòng sử điệp" để ta thương, ta nhớ về mối tình Việt Bắc, mối tình kháng chiến.

Một số bài văn mẫu khác cùng chủ đề thiên nhiên và con người Việt Bắc

Bài số 1:

“Ôi! Nhớ đi, có bao giờ thế!”. Nhớ đi qua thời gian, vượt qua không gian. Nhớ đi thấm sâu lòng người... Và nhớ đi ấy cứ ray rứt, da diết trong tâm hồn người chiến sĩ cách mạng miền xuôi khi xa rời Việt Bắc thân yêu - nơi đã từng nuôi nấng mình trong những ngày kháng chiến gian lao...

Ta về, mình có nhớ ta

Ta về, ta nhớ những hoa cùng người

Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi

Phân tích hình tượng thiên nhiên và con người Việt Bắc

Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.

Ngày xuân mơ nở trắng rừng

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang

Ve kêu rừng phách đổ vàng

Nhớ cô em gái hái măng một mình

Rừng thu trăng rọi hòa bình

Nhớ ai - tiếng hát ân tình thủy chung.

Trong cùng một đoạn thơ ngắn nhưng từ “nhớ” đã được lặp lại năm lần. Nỗi nhớ xuyên suốt từ câu đầu đến câu cuối đoạn. Hai dòng đầu là lời khơi gợi, “nhắc khéo”: mình có nhớ ta không? Riêng ta, ta vẫn nhớ! Cách xưng hô gợi về thân mật, tình cảm đậm đà tha thiết. Ta với mình tuy hai mà một, tuy một mà hai.

Người ra đi nhớ những gì? Việc Bắc có gì để mà nhớ, để mà thương? Câu thơ đã trình bày rất rõ:

Ta về, ta nhớ những hoa cùng người

Núi rừng, phong cảnh Việt Bắc được ví như “hoa”. Nó tươi thắm, rực rỡ và “thơm mát”. Trong bức tranh thiên nhiên ấy, hình ảnh con người hiện lên giản dị, chân chất, mộc mạc mà cao đẹp vô cùng! Con người và thiên nhiên lồng vào nhau, gắn kết với nhau tạo nên cái phong thái riêng của Việt Bắc.

Bốn mùa đất nước đi qua trong những câu thơ ngắn gọn bằng các hình ảnh, chi tiết chất lọc, đặc trưng. Mỗi mùa mang một hương vị độc đáo riêng.

Mùa đông, rừng biếc xanh, điểm lên những bông hoa chuối “đỏ tươi” và ánh nắng vàng rực rỡ. Xuân đến, cả khu rừng bừng sáng bởi màu trắng của hoa mơ. Hè sang, có ve kêu và có “rừng phách đổ vàng”. Và khi thu về, thiên nhiên được thấp sáng bởi màu vàng dịu dịu của ánh trăng. Đoạn thơ tràn ngập những màu sắc chói lọi, rực rỡ: xanh, đỏ, vàng, trắng... Những màu sắc ấy đập mạnh vào giác quan của người đọc. Tiếp xúc với những câu thơ của Tố Hữu, ta như được chiêm ngưỡng một bức tranh sinh động. Trong đó, những gam màu được sử dụng một cách hài hòa tự nhiên càng tôn thêm vẻ đẹp của núi rừng Việt Bắc.

Thời gian vận hành nhịp nhàng trong những dòng thơ. Nó bước những bước rần rỏi, vững chắc khiến ta chẳng thể thấy phút giao mùa. Thiên nhiên Việt Bắc còn được mô tả theo chiều dọc thời gian. Buổi sáng hoa “mơ nở trắng rừng”, trưa nắng vàng rực rỡ và khi đêm

Phân tích hình tượng thiên nhiên và con người Việt Bắc

về, trắng rọi bàng bạc khắp nơi... Núi rừng Việt Bắc như một sinh thể đang biến đổi trong từng khoảnh khắc...

Và cái phong cảnh tuyệt vời, đáng yêu ấy càng trở nên hài hòa, sinh động hẳn lên khi xuất hiện hình ảnh của con người. Con người đang lồng vào thiên nhiên, như một đóa hoa đẹp nhất, có hương thơm ngào ngạt nhất. Mỗi câu thơ tả cảnh đi cặp với một câu thơ tả người. Cảnh và người đan xen vào nhau một cách hài hòa. Đây là những con người lao động, gắn bó, hăng say với công việc. Kẻ “dao gài thắt lưng”, người “đan nón”, “cô em gái hái măng một mình” và tiếng hát ân tình của ai đó vang lên giữa đêm rừng núi xôn xao... Hình ảnh con người làm nét đẹp của thiên nhiên thêm rực rỡ. Chính họ đã gợi nên nỗi nhớ da diết cho người ra đi. Đọc đoạn thơ, ta có cảm nhận những vẻ đẹp bình dị mà trong sáng của tâm hồn người Việt Bắc. Ở đó họ đối xử với nhau bằng tình nghĩa mặn mà, chân thật, bằng sự thủy chung “trước sau như một”. Họ đã nuôi chiến sĩ, nuôi cách mạng, nuôi cuộc kháng chiến của dân tộc... Những con người Việt Bắc tuy bình dị nhưng thật anh hùng.

Khơi gợi hình ảnh thiên nhiên và con người nơi đây, Tố Hữu đã thể hiện một tình cảm tha thiết, ân tình sâu nặng và nỗi nhớ thương sâu sắc. Ta với mình, mình với ta đã từng:

Thương nhau chia củ sắn lùi

Bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng

Đã từng san sẻ những ngọt bùi, gian nan vất vả như thế! Ta, mình làm sao có thể quên nhau được. Tình cảm mến thương ấy đã ăn sâu vào tâm hồn kẻ ở, người đi. Vì thế, khi ra đi, nhớ là nỗi niềm khắc đậm sâu trong tâm khảm, tình cảm của tác giả.

Giọng thơ lục bát nhẹ nhàng mà sâu lắng. Cả khổ thơ ôm chứa niềm lạc quan, vui sống và tin tưởng vào cuộc sống. Nó mang âm điệu trữ tình, thể hiện tình yêu thiên nhiên, con người tha thiết và tấm lòng yêu nước thiết tha của Tố Hữu. Cuối đoạn thơ vang lên tiếng hát ngọt ngào khơi gợi bao kỉ niệm. Kỉ niệm ấy theo mãi dấu chân người đi và quán quýt bên lòng kẻ ở lại...

Những câu thơ của Tố Hữu có tính khái quát cao so với toàn bài. Lời thơ giản dị mà trong sáng thể hiện niềm rung động thật sự trước vẻ đẹp của núi rừng và con người Việt Bắc. Nỗi nhớ trong thơ của Tố Hữu đã đi vào tâm hồn người đọc, như khúc dân ca ngọt ngào để lại trong lòng ta những tình cảm sâu lắng, dịu dàng.

Bài số 2:

Cuộc chia tay đầy lưu luyến nhớ thương giữa những người cán bộ kháng chiến và nhân dân Việt Bắc được nhà thơ Tố Hữu phản ánh trong bài thơ “Việt Bắc” như cuộc chia tay của một đôi bạn tình. Ta và mình đã sống với nhau mười lăm năm keo sơn gắn

Phân tích hình tượng thiên nhiên và con người Việt Bắc

bó, giờ đây phải chia tay để làm nhiệm vụ mới. Bài thơ được kết cấu theo lối hát đối đáp dân tộc. Đoạn trích dưới đây là lời của người cán bộ kháng chiến nói lên nỗi yêu thương nhớ của mình đối với Việt Bắc, với thiên nhiên tươi đẹp và với con người Việt Bắc tình nghĩa:

..Ta về, mình có nhớ ta
Ta về, ta nhớ những hoa cùng người
Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao ánh nắng dao gài thắt lưng
Ngày xuân mơ nở trắng rừng
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang.
Ve kêu rừng phách đổ vàng
Nhớ cô em gái hái măng một mình
Rừng thu trăng rọi hòa bình
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung.”

Mở đầu đoạn thơ, người cán bộ kháng chiến hỏi Việt Bắc có nhớ “ta” không và diễn tả nỗi nhớ của mình với Việt Bắc một cách khái quát:

*“Ta về, mình có nhớ ta
Ta về, ta nhớ những hoa cùng người”*

Điệp từ “Ta về” và “nhớ” tăng cường nhạc điệu êm ái hợp với tình cảm thương nhớ và nhấn mạnh tình cảm tha thiết giữa người đi kẻ ở. Trong nỗi nhớ của người ra về, ấn tượng sâu đậm nhất là “hoa” và “người”. “Hoa” là biểu tượng của thiên nhiên Việt Bắc tươi đẹp. Đặt “hoa” bên cạnh “người” làm tôn lên niềm yêu mến trân trọng của người đối với nhân dân các dân tộc Việt Bắc tình nghĩa.

Đoạn thơ còn lại diễn tả nỗi nhớ dào dạt của người về xuôi đối với Việt Bắc. Nỗi nhớ hiện lên trong từng thời gian và không gian của Việt Bắc. Người ra về nhớ cả hình ảnh bốn mùa của Việt Bắc. Cũng là cái cơ để nhà thơ phác họa vẻ đẹp rực rỡ và thơ mộng của núi rừng và gợi hình ảnh của nhân dân Việt Bắc ân tình thủy chung. Đây là mùa đông với màu xanh tha thiết lại đột ngột bùng lên màu “hoa chuối đỏ tươi” như ngọn lửa của rừng, ấm áp tình yêu: “Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi / Đèo cao ánh nắng dao gài thắt lưng”. Về

Phân tích hình tượng thiên nhiên và con người Việt Bắc

đẹp của màu sắc, của hoa lá, của ánh sáng, của hương hoa hòa quyện với vẻ đẹp của con người. Giữa “Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi” đã nổi bật lên hình ảnh người lao động miền núi: “Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng” Tố Hữu quan sát rất tinh. Người đi rừng bao giờ cũng có một con dao trần dắt lưng lấp lánh ánh sáng mặt trời. Hình ảnh “đèo cao ánh nắng”... ấy làm sao mà quên được?

“Ngày xuân mơ nở trắng rừng

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang”

Bức tranh mùa xuân lại được chuyển sang gam màu lạnh. Ngày xuân rừng núi phủ một màu trắng tinh khiết của hoa mơ. Động từ “nở” khiến cho màu sắc như đang vận động, màu trắng càng có sức ám ảnh đối với người đọc. Dưới ánh sáng của rừng mơ mùa xuân, hình ảnh cô gái lao động Việt Bắc hiện lên thanh mảnh, dịu dàng: “Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang”. Mùa hè, âm thanh của tiếng ve là đặc trưng của rừng núi Việt Bắc: “Ve kêu rừng phách đổ vàng”. Tác giả đã sử dụng bút pháp ấn tượng. Tưởng chừng như tiếng “ve kêu” đậm đặc, rung chuyển cả cây rừng khiến cho lá “phách đổ vàng”. Ấn tượng ấy mang lại nét lạ cho phong cách thơ Tố Hữu. Giữa cảnh rừng mùa hè, bất chợt gặp một cô gái “hái măng một mình”, phong cảnh thật là hữu tình. Cảnh thu Việt Bắc lại được miêu tả về đêm với bầu trời cao rộng và mảnh trăng thu thanh bình.

“Rừng thu trăng rọi hòa bình

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung.”

Những đêm trăng thu nổi lên “tiếng hát ân tình thủy chung” như tạc vào trong dạ của người ra đi. Trong trí nhớ của họ, phong cảnh Việt Bắc đầy màu sắc như một cái nền để làm nổi bật hình ảnh người Việt Bắc đắm đuối, tình nghĩa, thủy chung. Như vậy là màu sắc, đường nét, âm thanh của rừng núi Việt Bắc được miêu tả trong sự vận động của thời gian, không gian. Mùa nào, cảnh rừng Việt Bắc cũng đẹp, cũng nên thơ đáng yêu, đáng nhớ. Có thể coi đây là bộ tranh tứ bình đặc sắc của cảnh rừng Việt Bắc kháng chiến in đậm trong tâm trí của người về. Đây là đoạn thơ đặc sắc trong bài thơ “Việt Bắc” nổi tiếng của Tố Hữu. Đoạn thơ đã diễn tả được tình cảm nhớ thương Việt Bắc sâu nặng của người cán bộ kháng chiến khi rời Việt Bắc để trở về thủ đô Hà Nội. Ngôn ngữ uyển chuyển, ngọt ngào. Những từ “ta”, “mình” được nhà thơ sử dụng có ý nghĩa mới. Những từ vốn rất riêng được Tố Hữu dùng với nghĩa chung, khiến cho cái chung có sức rung động lạ thường. Nhạc điệu của câu thơ lục bát êm đềm có sức ngân vang trong lòng người đọc như một khúc hát ru kỉ niệm. Điệp từ “nhớ” được lặp lại nhiều lần với nhiều cấp độ khác nhau tăng cường nhạc điệu du dương của đoạn thơ và nhấn mạnh được nỗi lòng lưu luyến của tác giả với chiến khu, với cảnh, với người Việt Bắc. Đặc biệt hơn cả là trong tâm tưởng của người ra về in sâu hình ảnh sắc màu của bức tranh tứ bình tươi sáng rực rỡ thơ mộng. Đoạn thơ đã diễn tả được một khía cạnh sâu sắc của chủ đề bài thơ “Việt Bắc” là tình cảm thủy chung – thủy chung với cách mạng.

Phân tích hình tượng thiên nhiên và con người Việt Bắc